TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2019/HS-ST
Ngày 29-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Ông Phạm Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Chí Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 7 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1- Võ Thanh G-BC1, sinh năm 1973 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính nam; Nơi cư trú: ấp B A, xã TH, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 9/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Võ Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; vợ là Huỳnh Thị T và có 03 người con, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: không; tiền sự: Ngày 26-10-2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc theo Quyết định số: 3703/QĐ-XPVPHC với mức phạt 7.500.000đ (đã nộp phạt ngày 29-10-2018); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

2- Nguyễn Công N-BC2, sinh năm 1984 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính nam; Nơi cư trú: ấp B A, xã TH, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 5/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Nguyễn Văn U và bà Đặng Thị V; vợ là Phạm Thị Bé H và có 03 người con, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: Ngày 22-10-

2018 bị Công an huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số: 77/QĐ-XPVPHC với mức phạt 1.500.000đ (đã nộp phạt ngày 23-10-2018); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo N-BC2: ông Trần Duy Khoa - Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang; (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Dương Văn H-NLQ1, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp B A, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (vắng mặt)

+ Trần Hoàng K-NLQ2, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp B A, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (xin vắng mặt)

+ Nguyễn Văn T-NLQ3 (X), sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp 8 I, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (có mặt)

+ Tôn Văn V-NLQ4, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp B A, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (xin vắng mặt)

+ Hồ Minh T-NLQ5, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp B A, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (có mặt)

+ Trần Xuân T-NLQ6, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp 8 I, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (vắng mặt)

+ Nguyễn Văn P-NLQ7, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp 8 II, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (vắng mặt)

+ Đoàn Văn T-NLQ8, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp 8 II, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (xin vắng mặt)

+ Trần Văn T-NLQ9, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp B A, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (xin vắng mặt)

+ Nguyễn Hoàng E-NLQ10, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp B A, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (xin vắng mặt)

+ Đặng Văn S-NLQ11, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp B A, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (vắng mặt)

+ Dương Văn V-NLQ12, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp B B, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh G-BC1 và Nguyễn Công N-BC2 đã có tiền sự về hành vi Đánh bạc. Ngày 26/10/2018, Võ Thanh G-BC1 bị Ủy ban Nhân dân huyện An Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi "Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc", đã chấp hành nộp phạt ngày 29/10/2018. Đối với Nguyễn Công N-BC2, ngày 22/10/2018 bị Công an huyện An Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã chấp hành nộp phạt ngày 23/10/2018.

Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 22/02/2019, Công an huyện An Minh tiến hành bắt quả tang tại phần đất của gia đình ông Nguyễn Văn U ở ấp B A, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đang Đánh bạc trái phép với hình thức đá gà ăn tiền. Qua đó đã lập biên bản tạm giữ 08 người, gồm: Tôn Văn V-NLQ4, Võ Thanh G-BC1, Đoàn Văn T-NLQ8, Nguyễn Văn S, Trần Xuân T-NLQ6, Dương Văn V-NLQ12, Nguyễn Minh H, Hồ Minh T-NLQ5. Tang vật thu giữ gồm: 03 (Ba) con gà trống; 02 (Hai) cặp cựa bằng kim loại (sắt); 12 (Mười hai) chiếc dép nhựa các loại và 05 (Năm) cuộn băng keo.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Vào lúc 13 giờ 05 phút, ngày 22/02/2019 diễn ra trận gà giữa con gà xám cân nặng 2,9kg của Dương Văn V-NLQ12 đá với con gà chuối cân nặng 2,7kg của Nguyễn Văn T (X), đá số 4.000.000 đồng. Do gà của V-NLQ12 nặng ký hơn nên đá bạc ăn 8 (nếu gà bên T thắng thì ăn số tiền 2.000.000 đồng, còn thua thì chỉ trung 1.600.000 đồng) do Nguyễn Tôn Tr làm trọng tài và thu tiền sâu mỗi bên 200.000 đồng. Khi hai bên đang trồng cựa chuẩn bị thả gà đá ăn thua thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra mở rộng xác định: Sáng ngày 22/02/2019, Nguyễn Công N-BC2 đang ở quán nước giải khát nhà Võ Thanh G-BC1 thuộc ấp B A, xã TH, thấy Trần Văn T-NLQ9 chạy xe ngang, N-BC2 hỏi T-NLQ9 có gà không đem đến nhà G-BC1 cáp độ đá ăn thua, T-NLQ9 nói có. Một lúc sau mang lại con gà khét cân nặng 2,7kg đưa cho N-BC2 cáp độ đá ăn thua với con gà điều đỏ, cân nặng 2,6kg của Trần Thanh R (RE), bên gà T-NLQ9 do N-BC2 trồng cựa và thả gà, còn bên Rớt do một người lạ mặt (không rõ tên, địa chỉ) trồng cựa, thả gà, đá số 1.000.000 đồng. Do gà bên N-BC2 nặng ký hơn nên đá chấp bạc ăn 9 (nếu gà bên R thắng thì ăn số tiền 500.000 đồng, còn thua thì chỉ trung 450.000 đồng). Trận này gà của R thắng, T-NLQ9 đưa cho N-BC2 500.000 đồng để trung cho R. Trận này Nguyễn Công N-BC2 băng cựa, thả gà đá thắng thì T-NLQ9 cho N-BC2 từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, nhưng đá thua nên T-NLQ9 không trả tiền công cho N-BC2.

Ngoài ra, các đối tượng còn khai nhận đá gà ăn tiền tại phần đất nhà của Võ Thanh G-BC1 gồm những trận gà sau:

- Trận Thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 21/02/2019, con gà điều đỏ cân nặng 2,8kg của Đặng Văn S-NLQ11 do Nguyễn Công N-BC2 trồng cựa thả gà đá với con gà lái cân nặng 02kg của Nguyễn Văn G (G cướp biển) do G băng cựa và thả gà, trận gà này do Tôn Văn V-NLQ4 làm trọng tài, đá số 1.000.000 đồng (mỗi bên 500.000 đồng) và xác gà = 200.000 đồng, do bên gà ông S-NLQ11 nặng ký hơn nên đá chấp bạc ăn 7 (nếu gà Giang thắng thì ăn 500.000 đồng, còn nếu thua thì chỉ trung 350.000 đồng). Trận gà này Nguyễn Công N-BC2 theo gà S-NLQ11 đá hàng sáo ăn thua bên ngoài 200.000 đồng với một người đàn ông lạ mặt (không rõ tên, địa chỉ). Trận này gà của S-NLQ11 thua, S-NLQ11 đưa cho N-BC2 500.000 đồng để trung cho G, không trả tiền công cho N-BC2.

- Trận Thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 21/02/2019, con gà khét cân nặng 2,4kg của Trần Thanh R (RE) do Nguyễn Công N-BC2 trồng cựa và thả gà đá với con gà xám cân nặng 2,2kg của Nguyễn Hoàng E-NLQ10, do Hoàng E-NLQ10 tự trồng cựa thả gà, trận này đá số 1.000.000 đồng (mỗi bên 500.000 đồng) và xác gà = 200.000 đồng. Khi hai bên chuẩn bị thả gà đá ăn thua thì Võ Thanh G-BC1 và Dương Văn H-NLQ1 hùn lại mỗi người 250.000 đồng, tổng cộng số tiền là 500.000 đồng đá theo bên gà của Rớt, ăn thua với Nguyễn Huỳnh GK (K-NLQ2 đá dùm cho Nguyễn Thanh H). Bên gà R cân nặng ký hơn nên G-BC1 đá chấp bạc ăn 7 với GK. Trận này gà bên R thắng, GK lấy 350.000 trung cho G-BC1 và H-NLQ1 (chia mỗi người được 175.000 đồng).

Về vật chứng: 03 (Ba) con gà trống; 02 (Hai) cặp cựa bằng kim loại (sắt); 12 (Mười hai) chiếc dép nhựa các loại và 05 (Năm) cuộn băng keo. Đối với 03 con gà trống, do không có điều kiện bảo quản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Minh đã tiêu hủy vào ngày 23/02/2019. Đối với các vật chứng còn lại, Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSAM ngày 19-6-2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Võ Thanh G-BC1, Nguyễn Công N-BC2 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận các bị cáo phạm tội đánh bạc và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo G-BC1 từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung 10 triệu đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N-BC2 từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 02 cặp cựa bằng kim loại; 12 chiếc dép nhựa; 05 cuộn băng keo; số tiền 175.000đ của bị cáo G-BC1.

- Bị cáo G-BC1 và N-BC2 trình bày: Thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng đã nêu.

- NBC cho bị cáo N-BC2 trình bày: thống nhất với tội danh và loại hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Càn xem xét thêm bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, mức độ vi phạm nhỏ nên chỉ phạt ở đầu mức đề nghị của Kiểm sát viên là cũng đủ răn đe.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Ngày 26/10/2018, Võ Thanh G-BC1 bị Ủy ban Nhân dân huyện An Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng; Đối với Nguyễn Công

N-BC2, ngày 22/10/2018 bị Công an huyện An Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành quyết định xử phạt xong, nhưng chưa hết thời gian để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, thì đến ngày 21 và 22/02/2019 Võ Thanh G-BC1 và Nguyễn Công N-BC2 tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà ăn tiền.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đã trực tiếp đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền; số tiền bị cáo G-BC1 dùng để đánh bạc là 425.000đ (gồm 250.000đ của bị cáo và 175.000đ tiền ăn được); của bị cáo N-BC2 là 200.000đ. Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo G-BC1 và N-BC2 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, lại tiếp tục vi phạm. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo G-BC1, N-BC2 phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân nên cần phải xử lý các bị cáo mức án tương xứng. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, hành vi của các bị cáo đều thuộc trường hợp truy xét nên được coi là đầu thú nên được xem là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, từ trước đến nay sống chưa vi phạm pháp luật nên không cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ giao về gia đình và địa phương giám sát, giáo dục là cũng đủ răn đe và phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Do đó, HĐXX thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên và của Người bào chữa, áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ.

[6] Theo quy định các bị cáo có thể bị khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian chấp hành án. Tuy nhiên, do các bị cáo không có thu nhập ổn định, bị cáo N-BC2 thuộc hộ cận nghèo nên việc khấu trừ thu nhập không đảm bảo thực

hiện được. Do đó, HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, miễn khấu việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy bị cáo G-BC1 còn trong độ tuổi lao động, có khả năng thi hành án nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung. Khi quyết định mức phạt có xem xét đến điều kiện và khả năng thi hành án của bị cáo. Đối với bị cáo N-BC2 là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên không đảm bảo việc thi hành án nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng, Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 cặp cựa bằng kim loại; 12 chiếc dép nhựa; 05 cuộn băng keo;

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc của bị cáo G-BC1 là 425.000đ. Đối với số tiền đánh bạc của bị cáo N-BC2 đã trả cho người thắng, không thu hồi được.

[9] Về án phí, bị cáo G-BC1, N-BC2 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh G-BC1 và bị cáo Nguyễn Công N-BC2 phạm tội "đánh bạc".

1.1- Căn khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thanh G-BC1 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo G-BC1 cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

1.2- Căn khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công N-BC2 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo N-BC2 cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

1.3- Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 3 Điều 321 và Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Thanh G-BC1 số tiền 10.000.000đ.

1.4- Miễn việc khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án đối với bị cáo G-BC1 và bị cáo N-BC2.

2- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 cặp cựa bằng kim loại; 12 chiếc dép nhựa; 05 cuộn băng keo; (hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh);

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: số tiền đánh bạc của bị cáo Võ Thanh G-BC1 là 425.000đ. Buộc bị cáo G-BC1 nộp lại số tiền 425.000đ này.

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Võ Thanh G-BC1, bị cáo Nguyễn Công N-BC2 mỗi bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo, người có quyền lợi, N-BC2 vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29-7-2019). Người liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ; NBC;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND xã TH, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lê Chí Công